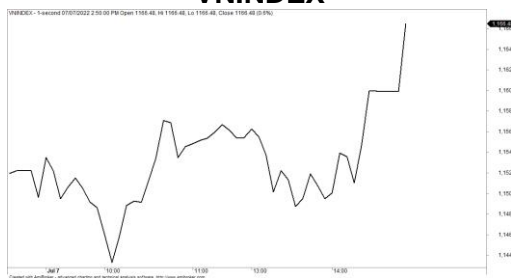


**Diễn biến thị trường trong phiên**

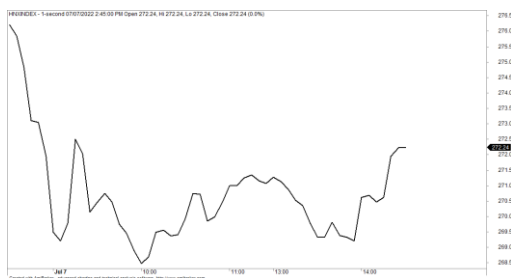
Rating	VNI	HNI	UPCOM
<b>Điểm</b>	1,171.31	277.80	86.96
% ngày	0.41%	2.18%	0.67%
% tuần	-2.30%	-0.39%	-1.38%
% tháng	-10.44%	-10.66%	-8.46%
% năm	-14.79%	-12.08%	-1.73%
<b>GTGD (Tỷ VND)</b>			
Trong ngày	10,410	1,053	574
TB 1 tuần	11,173	1,064	736
TB 1 tháng	13,463	1,508	1,214
<b>Khối ngoại (Tỷ VND)</b>			
Mua	838.83	1.03	19.30
Bán	1,237.78	14.89	32.81
Giá trị ròng	-398.95	-13.85	-13.51
<b>Độ rộng TT</b>			
Mã Tăng	280	144	241
Mã Giảm	77	44	162
Không Đổi	64	166	500
<b>Chỉ số chính</b>			
P/E	12.53	13.40	16.83
Vốn hóa TT (ngàn tỷ)	4,684	325	1,179
LS Cổ tức	1.44%	3.92%	4.94%

Nguồn: Bloomberg – YSVN

**VNINDEX**



**HNIINDEX**



**DIỄN BIẾN THỊ TRƯỜNG**

Thị trường biến động hẹp trong phiên cuối tuần nhưng các chỉ số đóng cửa trong sắc xanh nhưng mức tăng không đáng kể. Cụ thể, chỉ số VN-Index đóng cửa tại 1,171.31 điểm tăng 0.41% trong khi chỉ số HNX-Index tăng 2.18%, chỉ số Upcom-Index tăng 0.67%. Giá trị giao dịch khớp lệnh đạt 9,027 tỷ đồng trên cả 3 sàn.

Mặc dù có phiên tăng điểm nhưng nhóm Ngân hàng đóng cửa trong sắc đỏ ở nhiều cổ phiếu như BID, CTG, VPB, ACB là nguyên nhân khiến đà tăng của chỉ số VN-Index không đáng kể. Điểm sáng là lực cầu tham gia mạnh tại nhóm Bất động sản, Chứng khoán với SSI (+6.8%), VND (+3.7%), VCI (+3.9%), DXG (+6.8%), DIG (+6.8%), SCR (+7%)... Đồng thời, nhóm cổ phiếu ngành Thép cũng có diễn biến tích cực như HPG (+3%), NKG (+3.3%), HSG (+5.2%)...

Khối ngoại bán ròng 426 tỷ đồng trong phiên cuối tuần. DXG (102 tỷ), SSI (87 tỷ), VND (77 tỷ) dẫn đầu ở chiều bán ròng. Ở chiều ngược lại, VNM (37 tỷ), MWG (36 tỷ), VIB (20 tỷ) dẫn đầu ở chiều mua ròng.

**QUAN ĐIỂM THỊ TRƯỜNG NGẮN HẠN**

Chúng tôi cho rằng thị trường có thể tiếp tục đi ngang quanh vùng giá hiện tại trong tuần giao dịch tới và chỉ số VN-Index có thể sẽ liên tục kiểm định lại vùng hỗ trợ 1,155 điểm. Đồng thời, thị trường vẫn đang trong giai đoạn tích lũy ngắn hạn cho nên dòng tiền ngắn hạn có thể sẽ còn suy yếu và phân hóa giữa các nhóm cổ phiếu.

Xu hướng ngắn hạn của thị trường chung vẫn duy trì ở mức TRUNG TÍNH. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư ngắn hạn có thể tiếp tục đứng ngoài thị trường và hạn chế mua mới ở giai đoạn này.

Theo đồ thị tuần, xu hướng trung hạn vẫn duy trì ở mức GIẢM, nhưng nếu đồ thị giá duy trì đà hồi phục trong 1-2 tuần tới thì rủi ro ngắn hạn có thể sẽ giảm dần và khả năng đảo chiều của thị trường sẽ gia tăng dần. Do đó, chúng tôi khuyến nghị các nhà đầu tư trung hạn có thể tiếp tục đứng ngoài thị trường và chưa nên mua mới ở giai đoạn hiện tại.

Tham khảo tín hiệu mua/bán cổ phiếu tại: <https://ysradar.yuanta.com.vn/>



We Create **Fortune**

## BIỂU ĐỒ PHÂN TÍCH KỸ THUẬT



Diễn biến thị trường của chỉ số VN-Index



Diễn biến thị trường của chỉ số HNX-Index

Chỉ số	Xu hướng ngắn hạn	Xu hướng trung hạn	Mức kháng cự 1	Mức kháng cự 2	Mức hỗ trợ 1	Mức hỗ trợ 2
Chỉ số VN-Index	<b>TRUNG TÍNH</b>	<b>GIẢM</b>	1393	1500	1310	1200
Chỉ số HNX-Index	<b>GIẢM</b>	<b>GIẢM</b>	470	500	300	180
Chỉ số VN30	<b>GIẢM</b>	<b>GIẢM</b>	1550	1570	1445	960
Chỉ số VNMidcaps	<b>TĂNG</b>	<b>GIẢM</b>	1,730	1800	1650	963
Chỉ số VNSmallcaps	<b>GIẢM</b>	<b>GIẢM</b>	1430	1450	1400	804



We Create Fortune

Sàn GDCK TPHCM (HSX)

	Điểm	Chg%
VNI	1171.31	0.41%
VN30	1231.54	0.19%
VN Mid	1555.9	1.73%
VN Small	1388.95	2.40%

Sàn GDCK Hà Nội (HSX)

	Điểm	Chg%
HNI	277.8	2.18%
HN30	490.66	3.49%
VNX AllSh	1186.16	0.74%

Sàn GDCK UPCoM (UPCoM)

	Điểm	Chg%
UPCoM	86.96	0.67%

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	838.83	
Bán	1237.78	
GT rỗng	-398.95	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	1.03	
Bán	14.89	
GT rỗng	-13.85	

GDKN	GTGD (tỷ VND)	
Mua	19.30	
Bán	32.81	
GT rỗng	-13.51	

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
SCR	650	6.99%
TTF	530	6.98%
HDC	2400	6.98%
VCG	1200	6.98%
NBB	1100	6.96%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
CEO	2500	9.36%
IDJ	1000	8.40%
L14	7100	7.47%
IPA	1300	7.47%
IDC	3500	7.23%

Mã tăng lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
GVT	17800	14.85%
TIS	861	9.78%
CSI	4501	7.60%
C4G	621	6.61%
PAT	8997	6.01%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
BID	-1300	-3.58%
GEG	-600	-2.78%
VCB	-1500	-1.99%
CTG	-400	-1.52%
FUEVFN ND	-400	-1.51%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
MST	-700	-8.43%
PVI	-400	-0.90%
DDG	-300	-0.75%
KSF	-500	-0.60%
NVB	0	0.00%

Mã giảm lớn nhất*	Giá trị thay đổi (VND)	Chg%
VFS	-1069	-6.81%
HVG	-32	-1.03%
BVB	-52	-0.39%
VEA	-108	-0.25%
ACV	-152	-0.20%

\*GTVH > 500 tỷ đồng, GTDG >1.5 tỷ đồng

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
VCB	350,206	
VIC	266,975	
VHM	265,616	
GAS	182,974	
BID	177,048	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
KSF	25,050	
THD	19,495	
NVB	17,261	
IDC	17,127	
BAB	13,665	

GTVH cao nhất	Tỷ đồng	
ACV	168,600	
BSR	72,806	
MCH	67,431	
VEA	56,995	
SSH	30,548	

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SSI	30,335,700	16,214,827
VND	23,575,000	23,585,327
HPG	19,504,900	21,481,341
STB	19,429,700	15,903,727
DXG	18,235,300	8,198,255

KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
SHS	12,213,956	7,464,204
CEO	6,385,693	4,409,732
PVS	3,848,431	10,349,996
IDC	2,997,607	1,820,952
AMV	2,198,136	419,678

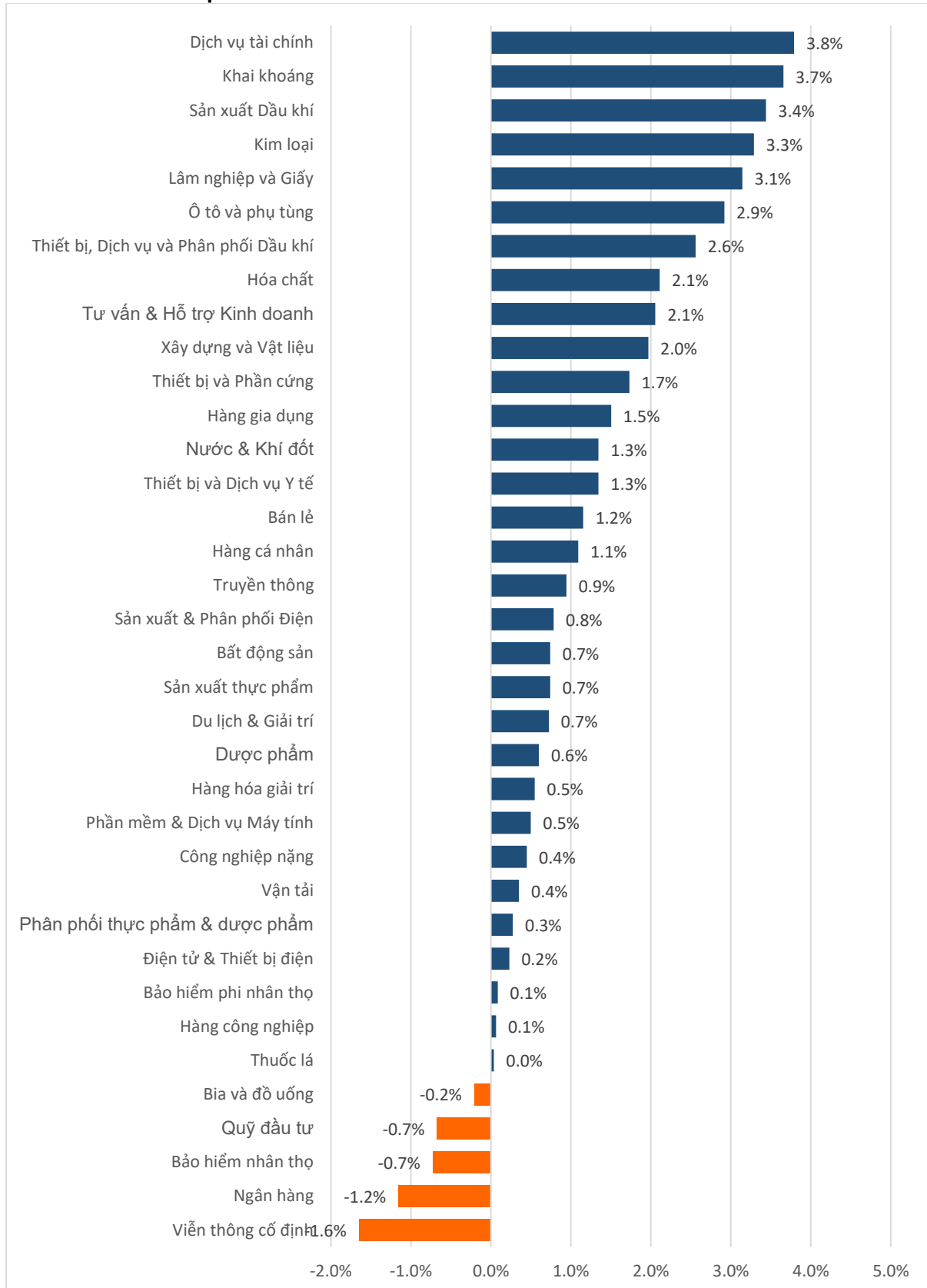
KLGD nhiều nhất	Khối lượng	TB 30 ngày
BSR	6,530,077	18,652,126
KSH	4,127,482	402,779
PXA	3,428,010	13,809
PVX	2,232,978	895,009
HVG	1,873,302	508,863

Nguồn: Bloomberg & YSVN



We Create Fortune

## DIỄN BIẾN GIAO DỊCH CÁC NHÓM NGÀNH



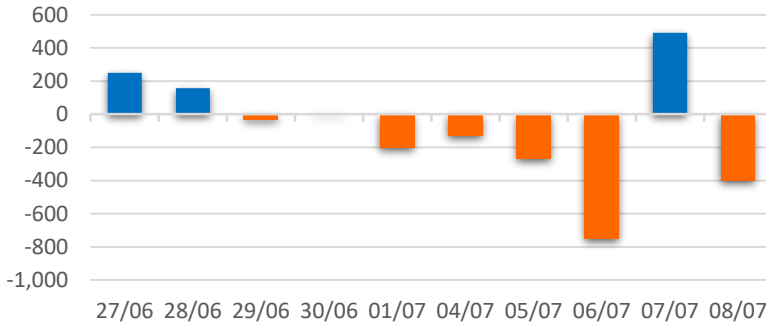
Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

## THÔNG KÊ GIAO DỊCH KHỐI NGOẠI

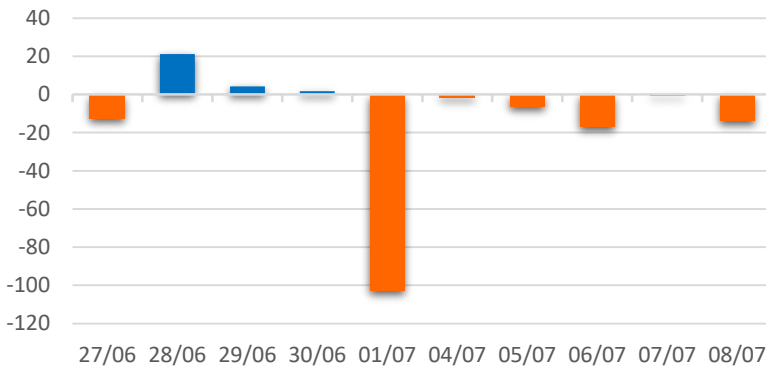
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HSX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
VNM	37,044	DXG	102,343
MWG	36,310	SSI	86,644
VIB	19,858	VND	76,537
MSN	14,926	VHM	47,278
DIG	13,426	VIC	40,186

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HSX

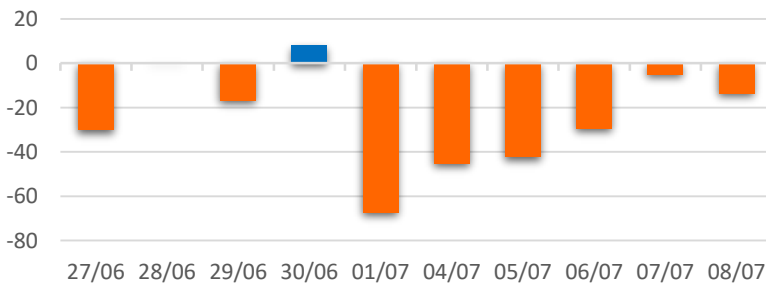
Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại HNX



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
SD5	374	SHS	5,025
IDV	119	PLC	3,330
TA9	109	NVB	2,843
ICG	101	PVS	735
CLH	29	PVI	727

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn HNX

Diễn biến Mua/Bán ròng Khối ngoại  
UPCOM



Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
QNS	1,542	VEA	13,644
FOC	1,013	ACV	1,202
VGG	211	BSR	739
CHS	124	CSI	460
CDO	89	BTD	366

TOP 5 Cổ phiếu khối ngoại Mua/Bán trên sàn UPCoM

Nguồn: FiinPro – YSVN



We Create **Fortune**

## THÔNG KÊ GIAO DỊCH TỰ DOANH

Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
<b>SZC</b>	9,600	<b>FPT</b>	22,488
<b>HAG</b>	8,567	<b>TCB</b>	16,972
<b>GEX</b>	3,501	<b>MWG</b>	14,560
<b>DIG</b>	1,923	<b>VIC</b>	13,742
<b>HSG</b>	1,877	<b>HPG</b>	13,286

Top 5 các mã đạt GDTD lớn nhất trên HSX

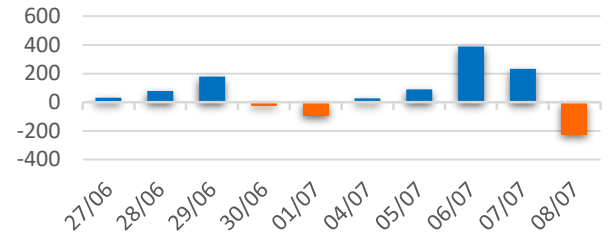
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
<b>CEO</b>	1,450.00	<b>CTX</b>	5
<b>CPC</b>	1.28	<b>VNC</b>	4

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên HNX

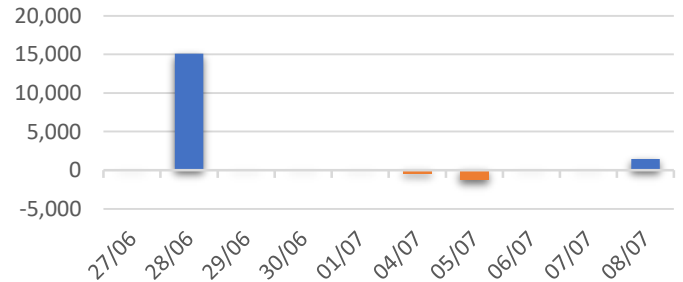
Mã CK	Giá trị mua ròng (tr. VND)	Mã CK	Giá trị Bán ròng (tr. VND)
		<b>ACV</b>	853
		<b>QTP</b>	676
		<b>PVX</b>	16
		<b>HLY</b>	8
		<b>HNM</b>	5

Top các mã đạt GDTD lớn nhất trên UPCoM

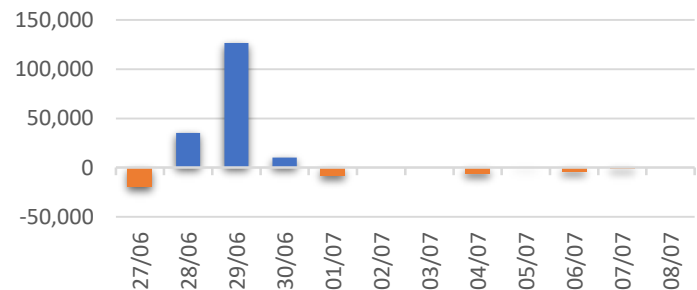
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng trên HSX (tỷ đồng)



Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng HNX (triệu đồng)



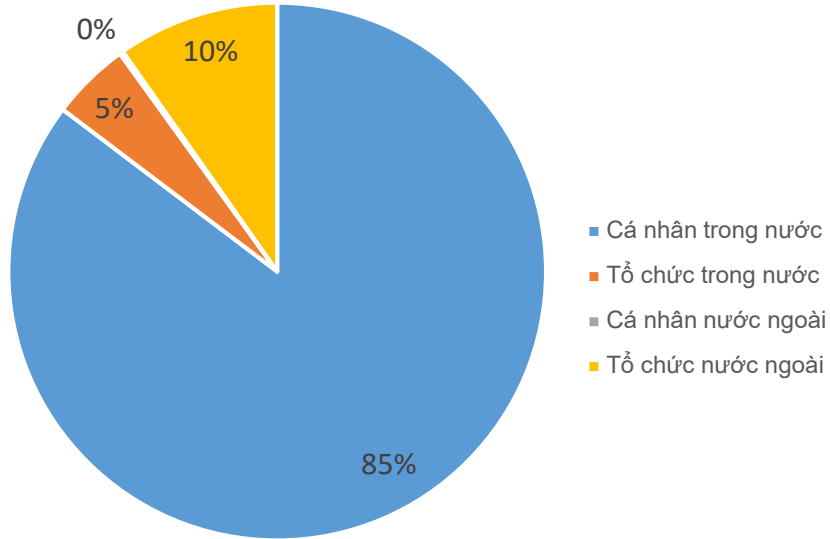
Giá trị giao dịch tự doanh mua/bán ròng UPCoM (triệu đồng)





We Create **Fortune**

## CƠ CẤU THỊ TRƯỜNG CHỨNG KHOÁN VIỆT NAM

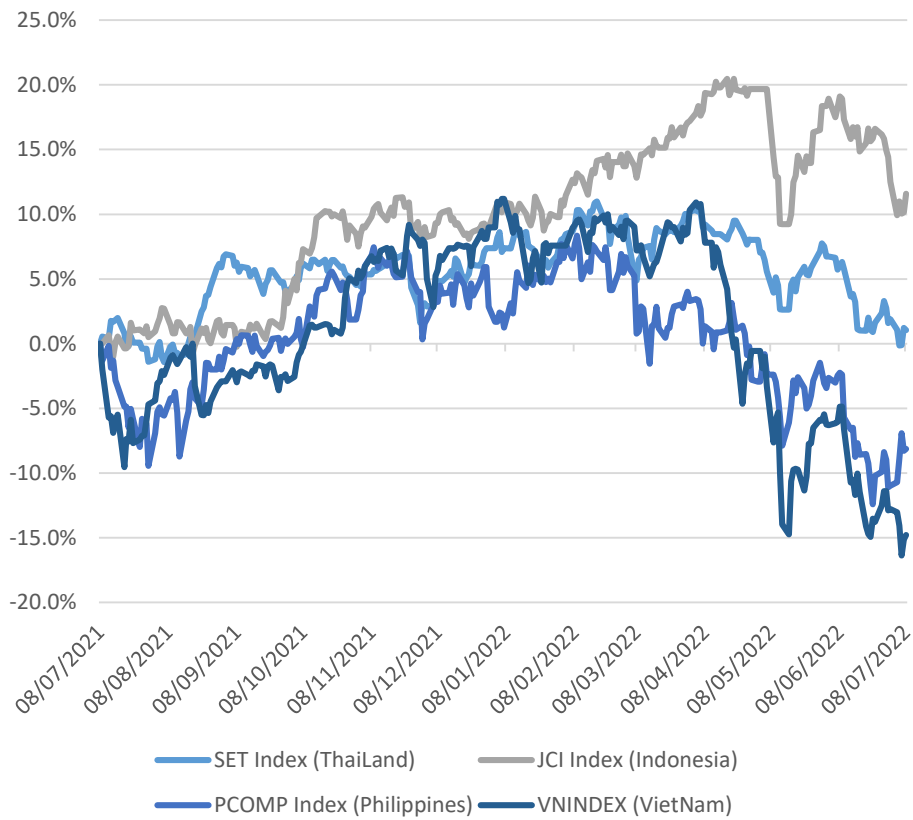


Nguồn: FinPro – YSVN



We Create Fortune

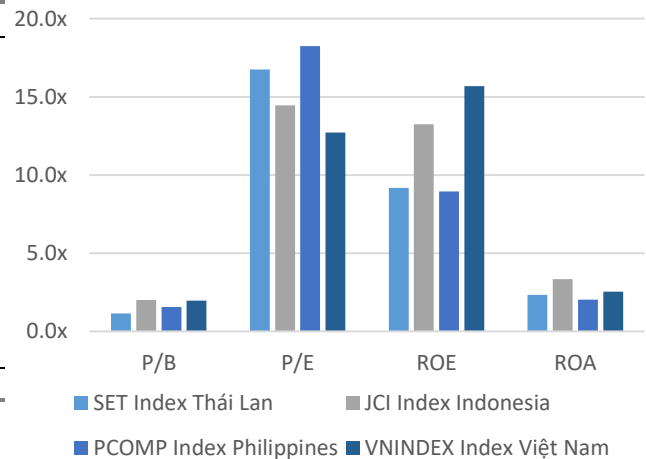
### Diễn biến các thị trường trong khu vực



#### Dữ liệu thị trường các quốc gia trong khu vực

		Thái Lan	Indonesia	Philippines	Việt Nam
P/B		1.1x	2.0x	1.6x	2.0x
P/E		16.8x	14.46	18.2x	12.7x
ROE	%	9.17	13.26	8.96	15.69
ROA	%	2.33	3.36	2.03	2.54
Vốn hóa	Tỷ USD	515.31	583.66	158.46	198.44
GTGD	Tỷ USD	1.66	0.58	0.06	0.33
LS cổ tức	%	2.85	2.67	2.03	1.56

Nguồn: Bloomberg & YSVN







We Create **Fortune**

## CÔNG TY CHỨNG KHOÁN YUANTA VIỆT NAM

### Phòng phân tích khối khách hàng cá nhân

**Nguyễn Thế Minh**

**Giám đốc Nghiên cứu Phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3826  
minh.nguyen@yuanta.com.vn

**Lý Thị Hiền**

**Trưởng phòng NC-PT**

+84 28 3622 6868 ext 3908  
hien.ly@yuanta.com.vn

**Quách Đức Khánh**

**Phó Phòng NC-PT**

+84 28 3622 6868 ext 3833  
khanh.quach@yuanta.com.vn

**Khổng Hữu Hiệp**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3912  
hiep.khong@yuanta.com.vn

**Nguyễn Trịnh Ngọc Hồng**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3832  
hong.nguyen@yuanta.com.vn

**Phạm Tấn Phát**

**Chuyên viên phân tích cao cấp**

+84 28 3622 6868 ext 3880  
phat.pham@yuanta.com.vn

**Ngô Thanh Thảo**

**Trợ lý phân tích**

+84 28 3622 6868 ext 3952  
thao.ngo@yuanta.com.vn

### Phòng Môi giới khách hàng cá nhân

**Phạm Đắc Thành**

**Giám đốc Khu vực Miền Bắc**

+84 28 3622 6868 ext 3416  
thanh.pham@yuanta.com.vn

**Võ Thị Thu Thủy**

**Giám đốc chi nhánh Bình Dương**

+84 28 3622 6868 ext 3505  
thuy.vo@yuanta.com.vn

**Lương Kỳ Ty**

**Giám đốc chi nhánh Chợ Lớn**

+84 28 3622 6868 ext 3653  
ty.luong@yuanta.com.vn

**Bùi Quốc Phong**

**Giám đốc chi nhánh Đồng Nai**

+84 28 3622 6868 ext 3701  
phong.bui@yuanta.com.vn

**Võ Đình Tuấn**

**Giám đốc chi nhánh Đà Nẵng**

+84 28 3622 6868 ext 3301  
tuan.vo@yuanta.com.vn

**Nguyễn Việt Quang**

**Giám đốc chi nhánh Hà Nội**

+84 28 3622 6868 ext 3404  
quang.nguyen@yuanta.com.vn

**Đinh Thị Thu Cúc**

**Giám đốc chi nhánh Vũng Tàu**

+84 28 3622 6868 ext 3203  
cuc.dinh@yuanta.com.vn



We Create **Fortune**

## Appendix A: Important Disclosures

### Analyst Certification

Each research analyst primarily responsible for the content of this research report, in whole or in part, certifies that with respect to each security or issuer that the analyst covered in this report: (1) all of the views expressed accurately reflect his or her personal views about those securities or issuers; and (2) no part of his or her compensation was, is, or will be, directly or indirectly, related to the specific recommendations or views expressed by that research analyst in the research report.

### Ratings Definitions

**BUY:** We have a positive outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors add to their position.

**HOLD-Outperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively more attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**HOLD-Underperform:** In our view, the stock's fundamentals are relatively less attractive than peers at the current price. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile.

**SELL:** We have a negative outlook on the stock based on our expected absolute or relative return over the investment period. Our thesis is based on our analysis of the company's outlook, financial performance, catalysts, valuation and risk profile. We recommend investors reduce their position.

**Under Review:** We actively follow the company, although our estimates, rating and target price are under review.

**Restricted:** The rating and target price have been suspended temporarily to comply with applicable regulations and/or Yuanta policies.

Note: Yuanta research coverage with a Target Price is based on an investment period of 12 months. Greater China Discovery Series coverage does not have a formal 12 months Target Price and the recommendation is based on an investment period specified by the analyst in the report.

### Global Disclaimer

© 2018 Yuanta. All rights reserved. The information in this report has been compiled from sources we believe to be reliable, but we do not hold ourselves responsible for its completeness or accuracy. It is not an offer to sell or solicitation of an offer to buy any securities. All opinions and estimates included in this report constitute our judgment as of this date and are subject to change without notice.

This report provides general information only. Neither the information nor any opinion expressed herein constitutes an offer or invitation to make an offer to buy or sell securities or other investments. This material is prepared for general circulation to clients and is not intended to provide tailored investment advice and does not take into account the individual financial situation and objectives of any specific person who may receive this report. Investors should seek financial advice regarding the appropriateness of investing in any securities, investments or investment strategies discussed or recommended in this report. The information contained in this report has been compiled from sources believed to be reliable but no representation or warranty, express or implied, is made as to its accuracy, completeness or correctness. This report is not (and should not be construed as) a solicitation to act as securities broker or dealer in any jurisdiction by any person or company that is not legally permitted to carry on such business in that jurisdiction.

Yuanta research is distributed in the United States only to Major U.S. Institutional Investors (as defined in Rule 15a-6 under the Securities Exchange Act of 1934, as amended and SEC staff interpretations thereof). All transactions by a US person in the securities mentioned in this report must be effected through a registered broker-dealer under Section 15 of the Securities Exchange Act of 1934, as amended. Yuanta research is distributed in Taiwan by Yuanta Securities Investment Consulting. Yuanta research is distributed in Hong Kong by Yuanta Securities (Hong Kong) Co. Limited, which is licensed in Hong Kong by the Securities and Futures Commission for regulated activities, including Type 4 regulated activity (advising on securities). In Hong Kong, this research report may not be redistributed, retransmitted or disclosed, in whole or in part or any form or manner, without the express written